

Bản án số : 24/2023/HC-ST
Ngày : 27 - 6 - 2023
V/v khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Kính

Bà Nguyễn Thị Diệu Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyên Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Đào Thanh Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 39/2022/TLST-HC ngày 11 tháng 10 năm 2022 về việc khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:26/2023/QĐXXST-HC ngày 04 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Hồ Xá A, sinh năm: 1969; cư trú tại: Tổ 22, khu vực 3, phường N, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Đại diện theo ủy quyền của ông Hồ Xá A: Bà Phạm Thị Thanh Th, sinh năm: 1980 và ông Quách Đăng Ph, sinh năm: 1979; cư trú tại: Số 220F đường Nguyễn Thị Định, khu phố 2, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (văn bản ủy ngày 22, 24/10/2022). (ông Ph có mặt bà Th có đơn xin vắng mặt).

- Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân T, tỉnh Bình Định.

2. Chủ tịch UBND T, tỉnh Bình Định.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Công V - Phó chủ tịch UBND T, tỉnh Bình Định. (văn bản ủy quyền số 21/GUQ-UBND ngày 21/10/2022)(có đơn xin vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn T – Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, tỉnh Bình Định. (văn bản ủy quyền số 27/GUQ-UBND ngày 21/10/2022 (có đơn xin vắng mặt)

2. Ủy ban nhân dân, phường N, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Xuân N – Chủ tịch Ủy ban nhân dân, phường N, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. (có đơn xin vắng mặt)

3. Ban giải phóng mặt bằng tỉnh Bình Định.

Đại diện theo ủy quyền: Đặng Văn V – Phó trưởng Ban giải phóng mặt bằng tỉnh Bình Định (văn bản ủy quyền số 01/GUQ-BGPMB ngày 18/4/2023). (vắng mặt)

4. Bà Phạm Thị Thúy Ng, sinh năm: 1968; cư trú tại: Số nhà 451 đường Đào Tấn, Tổ 8, khu vực 4, phường N, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. (có mặt)

5. Ông Hồ Văn Lộc (chết)

6. Bà Hồ Thị P, sinh năm: 1959;

7. Bà Hồ Thanh H, sinh năm: 1962;

8. Bà Hồ Thị Thư, sinh năm: 1965;

9. Bà Hồ Thị Ho, sinh năm: 1967;

10. Ông Hồ Thanh Ch, sinh năm 1971;

Cùng cư trú tại: Tổ 22, khu vực 3, phường N, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Đại diện theo ủy quyền của bà Hồ Thị P, bà Hồ Thanh H, bà Hồ Thanh Th, bà Hồ Thị Ho, ông Hồ Thanh Ch: Bà Phạm Thị Thanh Th, sinh năm: 1980; cư trú tại Số 197, Liên khu 5-6, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh (văn bản ủy quyền ngày 18/11/2022). (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, người khởi kiện của ông Hồ Xá A và người đại diện theo ủy quyền của ông Hồ Xá A, bà Hồ Thị Ph, bà Hồ Thanh H, bà Hồ Thị Thư, bà Hồ Thị Ho, ông Hồ Thanh Ch là bà Phạm Thị Thanh Th cùng trình bày:

Thửa đất số 229, tờ bản đồ số 64, tọa lạc tại phường N, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định có nguồn gốc của cha mẹ ông Hồ Xá A tạo lập. Sau khi cha mẹ chết không để lại di chúc và thửa đất trên chưa được phân chia thừa kế theo quy định của pháp luật và hiện nay vẫn thuộc quyền sở hữu của 7 anh chị em gồm: Hồ Văn L, Hồ Thanh Ch, Hồ Xá A, Hồ Thị Ph, Hồ Thị Thư, Hồ Thanh Hương, Hồ Thị Ho, sống tại nhà đất trên. Sau khi cha mẹ mất ông Hồ Văn L vẫn đi về cho đến khi ông Hồ Văn L chết, còn lại 06 anh chị em đã có gia đình và nhà riêng sống gần đất của cha mẹ và thường xuyên qua lại trông coi. Theo sổ hộ khẩu gồm ông Hồ

Văn L, ông Hồ Xá A, bà Nguyễn Trần Thị Th. Ông Hồ Văn L và bà Phạm Thị Thúy Ng không có quan hệ vợ chồng tại thời điểm thu hồi đất và bà Ng không có tên trong hộ khẩu, bà Ng không có mối quan hệ nào với các thành viên trong gia đình và cũng không có bất kỳ quyền sở hữu nào bị ảnh hưởng thu hồi đất. UBND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 7073 ngày 29/10/2020 và Quyết định số 7074 ngày 29/10/2020 về việc giao đất tái định cư cho hộ ông Hồ Văn L và vợ là Phạm Thị Thúy Ng do giải phóng mặt bằng đã thực hiện dự án nhà ở xã hội phường N, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, tại lô đất số 07, khu tái định cư 01, diện tích 72m², đường quy hoạch lộ giới 13m, thuộc nhà ở xã hội phường N. Đến ngày 09/02/2021, đại diện giải phóng mặt bằng tỉnh Bình Định, đại diện phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Quy Nhơn, đại diện phường N, có đến lập biên bản bàn giao mốc giới 02 lô đất tái định cư và giao 02 Quyết định số 7073 ngày 29/10/2020 và Quyết định số 7074 ngày 29/10/2020 cho ông Hồ Xá A và bà Phạm Thị Thanh Th, đồng ý trực tiếp ký nhận. Sau đó, gia đình thấy quyết định số 7073 và 7074 về việc giao đất cho hộ ông Hồ Văn L và vợ là bà Phạm Thị Thúy Ng là không đúng đối tượng. Đã ảnh hưởng đến quyền sở hữu hợp pháp của anh chị em chúng tôi. Nên sau đó, bà Phạm Thị Thanh Th có làm đơn khiếu nại gửi đến UBND T thì đến ngày 27/7/2021 về việc trả lời UBND T ban hành công văn số 2163 ngày 27/7/2021 về việc trả lời đơn của bà Phạm Thị Thanh Th, nhưng không được UBND thành phố giải quyết. Sau đó ông Hồ Xá A làm đơn khiếu nại gửi đến UBND thành phố Quy Nhơn ngày 25/5/2022 Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn ban hành Công văn số 1636/UBND-TN của Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn về việc trả lời đơn của ông Hồ Xá A. Nay ông Hồ Xá A Yêu cầu Tòa án giải quyết hủy 02 Quyết định số 7073/QĐ-UBND và Quyết định số 7074/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 để điều chỉnh giao cấp quyền sử dụng đất tái định cư cho hộ ông Hồ Văn L; hủy Văn bản số 1636/UBND-TN của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn ngày 25/5/2022 về việc trả lời đơn của ông Hồ Xá A.

Bên cạnh các đơn khởi kiện vụ án hành chính người khởi kiện còn cung cấp cho Tòa án một số tài liệu chứng cứ khác có liên quan đến yêu cầu khởi kiện. Ngoài ra người khởi kiện không tự mình thu thập được bất kỳ chứng cứ nào khác mà không có yêu cầu Tòa án thu thập thêm tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc giải quyết vụ án.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện UBND T và Chủ tịch UBND T, tỉnh Bình Định ông Nguyễn Công V trình bày:

Quá trình UBND T ban hành Quyết định giao đất tái định cư số 7073/QĐ-UBND và Quyết định số 7074/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND T (hộ ông Hồ Văn L, vợ phạm Thị Thúy Ng đứng tên trong 02 Quyết định) thể hiện như sau:

Hộ ông Hồ Văn L bị ảnh hưởng GPMB dự án do GPMB tỉnh thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư trình UBND tỉnh ký Quyết định phê duyệt (thuộc Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng của tỉnh). Ngày 23/9/2020, UBND tỉnh có Quyết định số 3926/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức bị ảnh hưởng GPMB để thực hiện dự án khu nhà ở xã hội phường N, thành

phổ Quy Nhơn, trong đó có phê duyệt giá trị bồi thường cho ông Hồ Văn L, vợ Phạm Thị Thúy Ng với tổng giá trị bồi thường 1.240.616.568 đồng và giao 02 lô đất tái định cư: Lô số 07 khu TĐC – 01, diện tích 72m² với số tiền phải nộp là 172.800.000 đồng (Hai lô đất tái định cư đứng tên hộ ông Hồ Văn L, vợ Phạm Thị Thúy Ng). Ngày 05/10/2020, Ban giải phóng mặt bằng tỉnh có văn bản số 1176/BGPMB-BT đề nghị UBND thành phố Quy Nhơn căn cứ vào Quyết định số 3926/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức bị ảnh hưởng GPMB để thực hiện dự án khu nhà ở xã hội phường N, thành phố Quy Nhơn để thực hiện việc giao đất cho các hộ theo thẩm quyền, trong đó có hộ ông Hồ Văn L, vợ Phạm Thị Thúy Ng. Ngày 29/10/2020, UBND T đã ban hành Quyết định giao đất số 7073/QĐ-UBND về việc giao đất tái định cư cho hộ ông Hồ Văn L, vợ Phạm Thị Thúy Ng tại lô số 07 khu TĐC – 01, diện tích 72m² với số tiền phải nộp là 172.800.000 đồng và Quyết định giao đất số 7074/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 về việc giao đất tái định cư cho hộ ông Hồ Văn L, vợ Phạm Thị Thúy Ng tại lô đất số 08 khu TĐC 01, diện tích 72m² với số tiền phải nộp là 172.800.000 đồng là đúng theo Quyết định số 3926/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức bị ảnh hưởng GPMB để thực hiện dự án khu nhà ở xã hội phường N, thành phố Quy Nhơn và đúng theo như đề nghị của Ban GPMB tỉnh tại văn bản số 1176/BGPMB-BT ngày 05/10/2020. Do đó, việc ông Hồ Xá A có đơn yêu cầu hủy Quyết định giao đất số 7073/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 và Quyết định giao đất số 7074/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND thành phố Quy Nhơn về việc giao đất tái định cư cho hộ ông Hồ Văn L, vợ Phạm Thị Thúy Ng do GPMB để thực hiện dự án khu nhà ở xã hội phường N, thành phố Quy Nhơn và hủy Văn bản số 1636/UBND-TN của Chủ tịch UBND T ngày 25/5/2022 về việc trả lời đơn của ông Hồ Xá A là không có cơ sở.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND tỉnh Bình Định là ông Lê Văn T – Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định trình bày:

Căn cứ để UBND T ban hành Quyết định số 7073/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 và Quyết định số 7074/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 là Quyết định số 3926/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án khu nhà ở xã hội phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (sau đây gọi tắt là phương án BT.HT và TĐC của dự án); được ban hành trên cơ sở Tờ trình số 830/TTr-STNMT ngày 16/9/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt phương án BT.HT và TĐC của dự án. Căn cứ thực hiện thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Khoản 2 Điều 69 Luật đất đai 2013 quy định việc lập, thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có nội dung: “2 Lập thẩm định phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư được quy định như sau:

a, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường giải phóng mặt bằng có trách nhiệm lập phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư và phối hợp với UBND cấp xã nơi có đất

thu hồi tổ chức lấy ý kiến về phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư theo hình thức tổ chức hợp trực tiếp với người dân trong khu vực có đất thu hồi, đồng thời niêm yết công khai phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư, nơi có đất thu hồi. Việc tổ chức lấy ý kiến phải được lập thành biên bản có xác nhận của đại diện ủy quyền ủy ban nhân dân cấp xã, đại diện Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp xã, những người có đất thu hồi. Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng có trách nhiệm tổng hợp ý kiến đồng góp bằng văn bản, ghi rõ số lượng ý kiến đồng ý, số lượng ý kiến không đồng ý, số lượng ý kiến khác đối với phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất thu hồi tổ chức đối thoại với trường hợp còn có ý kiến không đồng ý về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; hoàn chỉnh phương án trình cơ quan có thẩm quyền;

b, Cơ quan có thẩm quyền thẩm định phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư trước khi trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định thu hồi đất”

Tại thời điểm kiểm kê, lập phương án bồi thường, Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định (sau đây gọi tắt là chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư) được áp dụng theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh và Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh. Khoản 2 Điều 50 Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư quy định thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, có nội dung:

“1. Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định và trình đối với phương án thuộc trường hợp thu hồi đất theo khoản 1 Điều 66 Luật đất đai và đối với phương án do Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Khu kinh tế. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh và Trung tâm phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện”. Căn cứ các quy định nêu trên, trên cơ sở Tờ trình số 283/TTr-HĐBT ngày 09/9/2020 của Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh về việc phê duyệt phương án BT, HT và TĐC của dự án, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức thẩm định và có Tờ trình số 830/TTr-STNMT ngày 16/9/2020 tỉnh UBND tỉnh phê duyệt phương án BT, HT và TĐC của dự án. Ngày 23/9/2020, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3926/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án BT, HT và TĐC của dự án (trong đó có trường hợp hộ ông Hồ Văn L, vợ Phạm Thị Thúy Ng)

Việc tính toán bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ ông Hồ Văn L, vợ Phạm Thị Thúy Ng. Hộ ông Hồ Văn L, vợ Phạm Thị Thúy Ng bị giải tỏa trắng 365,9m² đất thuộc thửa đất số 229, chỉnh lý số 01 thuộc tờ bản đồ địa chính số 64, khu vực 3, phường N, thành phố Quy Nhơn (có Hồ sơ kỹ thuật thửa đất năm 2019 kèm theo). Tại thời điểm đo đạc, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất (theo biên bản kiểm điểm ngày 07/9/2019). Về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất, UBND phường Nhơn Bình xác nhận: “Theo hồ sơ địa chính được đăng ký thống kê năm 1998 đứng tên chủ sử dụng đất là ông Hồ Văn L. Đất và nhà ở do cha mẹ cho lại vợ chồng ông L vào trước ngày 15/10/1993 và sử dụng đến nay, không tranh chấp”.

Trên cơ sở kết quả đo đạc, kiểm đếm và nguồn gốc, quá trình sử dụng đất, căn cứ Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được ban hành kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh và Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh, Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh đã xác lập hồ sơ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đứng tên hộ ông Hồ Văn L, vợ Phạm Thị Thúy Ng, cụ thể như sau:

Bồi thường, hỗ trợ về đất theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 12, khoản 9, Điều 40 và khoản 1 Điều 36 Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc và cây cối hoa màu theo quy định tại khoản 1 Điều 25 và Điều 29 Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Bồi thường di chuyển tài sản theo quy định tại Điều 30 Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Các khoản hỗ trợ (hỗ trợ tiền thuê nhà ở và hỗ trợ tiền trong thời gian xây dựng, sửa chữa nhà ở) theo quy định tại Điều 33 và Điều 40 Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Thường đẩy nhanh tiến độ GPMB theo quy định tại Điều 41 Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Được giao 02 lô đất tái định cư theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 42 Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (lô số 07 và số 08 tại vị trí đường lộ giới 13m, khu TĐC – 01 thuộc Dự án Nhà ở xã hội phường N, diện tích mỗi lô 72m², thu tiền sử dụng đất theo giá đất ở tái định cư cụ thể là 2.400.000 đồng/m²).

Quan điểm về yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Xá A: Qua kiểm tra, rà soát hồ sơ, căn cứ Luật đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Căn cứ Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được ban hành kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh về sửa đổi bổ sung một số điều của quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường khẳng định: Việc Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án (Tờ trình số 283/TTr-HĐBT ngày 09/9/2020 của Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh) và có Tờ trình số 830/TTr-STNMT ngày 16/9/2020 trình UBND tỉnh phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án tại Quyết định số 3926/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 (trong đó có trường hợp hộ ông Hồ Văn L, vợ Phạm Thị Thúy Ng) là đúng quy định của pháp luật hiện hành. Về việc yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Xá A, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Người đại diện theo ủy quyền của Ban Giải phóng mặt bằng ông Đặng Văn V trình bày:

Hộ ông Hồ Văn L, vợ Phạm Thị Thúy Ng bị ảnh hưởng GPMB đối với thửa đất số 229, mảnh chính lý số 01 (theo HSDC là tờ bản đồ số 64), diện tích 365,9m² (thu hồi hết thửa). Tại thời điểm kiểm kê đất đai, tài sản bị ảnh hưởng do GPMB thực hiện dự án (biên bản kiểm kê ngày 07/9/2019), ông Hồ Văn L tự kê khai và ký xác nhận hộ dân bị thiệt hại là ông Hồ Văn L, vợ Phạm Thị Thúy Ng (hộ dân không cung cấp GCNQSDĐ đối với thửa đất bị thu hồi). Ngày 22/10/2019, UBND phường Ng có Văn bản số 297/UBNDĐC về việc xác nhận nguồn gốc sử dụng đất

của hộ dân như sau: “Theo hồ sơ địa chính được ĐKTT năm 1998 đứng tên chủ sử dụng đất là ông Hồ Văn L. Đất và nhà ở do cha mẹ cho lại vợ chồng ông L vào ngày 15/10/1993 và sử dụng đến nay, không tranh chấp”. Từ những cơ sở trên, Ban giải phóng mặt bằng đã lập phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ dân, thông qua Hội đồng hợp thống nhất, trình UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3926/QĐ-UBND ngày 23/9/2020; Trong đó, hộ ông Hồ Văn L, vợ Phạm Thị Thúy Ng được UBND tỉnh phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ đối với đất đai nhà cửa, vật kiến trúc, cây cối hoa màu trên thửa đất số 229, mảnh chính lý số 01 (theo HSĐC là tờ bản đồ số 64) với tổng kinh phí là 1.240.616.568 đồng; hộ được giao 02 lô đất tái định cư có thu tiền sử dụng đất. Ngày 29/10/2020, UBND thành phố Quy Nhơn ban hành Quyết định số 7073/QĐ-UBND và Quyết định số 7074/QĐ-UBND về việc giao đất tái định cư cho hộ ông Hồ Văn L, vợ Phạm Thị Thúy Ng (căn cứ theo tên hộ gia đình, cá nhân được phê duyệt tại Quyết định số 3926/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh). Ngày 15/3/2021, trên cơ sở đơn đăng ký nhận tiền bồi thường hỗ trợ của ông Hồ Xá A (đại diện hộ ông Hồ Văn L) và hồ sơ hộ dân cung cấp (gồm bản sao trích lục khai tử số 52/TLKT-BS ngày 18/2/2020 của UBND phường Nhơn Bình về việc xác nhận ông Hồ Văn Lộc đã chết ngày 12/11/2019; bản sao khai nhận di sản thừa kế được công chứng ngày 21/12/2020 và Hợp đồng ủy quyền được công chứng ngày 30/11/2020 tại Văn phòng công chứng Thanh Bình). Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh đã hoàn thành việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tạm bàn giao đất tái định cư cho đại diện ông Hồ Văn L, vợ Phạm Thị Thúy Ng là ông Hồ Xá A, địa chỉ tổ 22, khu vực 3, phường N, thành phố Quy Nhơn và bà Phạm Thị Thanh Th, địa chỉ 197 Liên khu 5-6 phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, việc Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ cho hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB thực hiện dự án Nhà ở xã hội phường Nhơn Bình như trên là đúng quy định hiện hành. Đến nay, ông Hồ Xá A yêu cầu hủy Quyết định số 7073/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 và Quyết định số 7074/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND thành phố Quy Nhơn để điều chỉnh giao đất tái định cư cho hộ ông Hồ Văn Lộc là chưa đủ cơ sở pháp lý để Ban GPMB tỉnh xem xét, giải quyết. Trước đây, ngày 05/4/2021, bà Phạm Thị Thanh Th có đơn yêu cầu điều chỉnh tên đối tượng được giao đất tái định cư trong Quyết định số 7073/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 và Quyết định số 7074/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND T thành tên những người thừa kế trong bản khai nhận di sản thừa kế của ông Hồ Văn L được Văn phòng công chứng Thanh Bình chứng thực ngày 21/12/2020. Qua xem xét, Ban GPMB tỉnh đã trả lời đơn cho bà Th tại Văn bản số 160/BGPMB-BT ngày 07/3/2022; theo đó, Ban GPMB tỉnh đề nghị hộ dân đến Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định để thực hiện thủ tục mở thừa kế đối với phần tài sản của ông Hồ Văn L (chết). Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Người đại diện theo pháp luật của Ủy ban nhân dân, phường N, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định ông Đỗ Xuân N – Chủ tịch trình bày:

Ngày 29/8/2019, UBND thành phố Quy Nhơn có Thông báo số 777/TB-UBND về việc thu hồi đất đối với các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức để thực hiện

dự án khu nhà ở xã hội phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn. Trong đó, có hộ ông Hồ Văn Lộc. Theo hồ sơ địa chính được đăng ký thống kê năm 1998 là thửa đất 229, tờ bản đồ 64, diện tích 328,8m², loại đất ký hiệu T, thể hiện tên chủ sử dụng đất là ông Hồ Văn L; ở địa chỉ tổ 22, khu phố 3, phường N, thành phố Quy Nhơn. Thửa đất nêu trên bao gồm: 200,0m² đất ở chưa được cấp GCN và 128,8m² đất vườn đã được UBND T cấp GCNQSDĐ số 01270 QSDĐ/486/QĐ-UB ngày 03/6/1999. Theo đo đạc phục vụ dự án là thửa đất 299, tờ bản đồ chỉnh lý 64, diện tích 365,9m², loại đất ký hiệu ODT+BHK, thể hiện tên chủ sử dụng đất là ông Hồ Văn L. Trong đó, diện tích thu hồi 365,9m². Thực hiện dự án nêu trên, UBND phường N có Văn bản số 297/UBND-ĐC ngày 22/10/2019 về việc xác nhận nguồn gốc sử dụng đất của ông Hồ Văn L như sau: “Đất và nhà được cha mẹ cho lại vợ chồng ông Hồ Văn L vào trước ngày 15/10/1993 và sử dụng đến nay, hiện không tranh chấp”. Đến ngày 25/11/2021, UBND phường N có Văn bản số 326/UBND-ĐC về việc xác nhận điều chỉnh nguồn gốc sử dụng đất của ông Hồ Văn L như sau: “Đất và nhà ở do cha mẹ cho lại ông L vào trước ngày 15/10/1993 (không có giấy tờ) và sử dụng đến nay, không tranh chấp”. Ngày 23/9/2020, UBND tỉnh Bình Định có Quyết định số 3926/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức bị ảnh hưởng GPMB để thực hiện dự án Khu nhà ở xã hội phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn. Trong đó, hộ ông Hồ Văn L, vợ Phạm Thị Thúy Ng được bồi thường, hỗ trợ với tổng giá trị bồi thường là 1.240.616.568 đồng và giao 02 lô đất tái định cư. Ngày 29/10/2020, UBND T đã ban hành các Quyết định số 7073/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 về việc giao đất tái định cư cho hộ ông Hồ Văn L, vợ Phạm Thị Thúy Ng tại lô đất số 07 khu TĐC – 01, diện tích 72,0m² với số tiền phải nộp là 172.800.000 đồng và Quyết định số 7974/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 về việc giao đất tái định cư cho hộ ông Hồ Văn Lộc, vợ bà Phạm Thị Thúy Ng tại lô đất số 08 khu TĐC-01, diện tích 72,0m² với số tiền phải nộp là 172.800.000 đồng. Đối với nội dung ông Hồ Xá A yêu cầu hủy 02 Quyết định giao đất của UBND thành phố Quy Nhơn. Ý kiến của UBND phường N là UBND thành phố thực hiện đúng thẩm quyền quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Thúy Ng trình bày:

Bà Phạm Thị Thúy Ng với ông Hồ Văn Lộc là vợ chồng có tổ chức đám cưới năm 2012 nhưng không có đăng ký kết hôn và cũng không nhập khẩu về cùng khẩu với ông Hồ Văn L. Trong quá trình chung sống bà và ông Hồ Văn L không có con chung. Năm 2019, khi ông Hồ Văn L còn sống Ban giải phóng mặt bằng tỉnh, UBND T và UBND phường N đến làm việc để thu hồi thửa đất số 229, tờ bản đồ số 1, diện tích 365,9m², lúc đó có mặt bà cùng ông Hồ Văn L đồng thống nhất ký tên giao thửa đất ký tên giao thửa đất trên cho Nhà nước thu hồi. Ông Hồ Văn L chết vào cuối năm 2019. Ban giải phóng mặt bằng tỉnh, UBND T ban hành quyết định giao đất tái định cư theo Quyết định số 7073 và 7074 ngày 29/10/2020 cho ông Hồ Văn L và bà Phạm Thị Thúy Ng cùng với số tiền bồi thường thiệt hại là 1.240.616.568 đồng nhưng số tiền và 02 lô đất do ông Hồ Xá A nhận. Nay ông Hồ Xá A khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết hủy 02 Quyết định số 7073 ngày 29/10/2020 và Quyết định số 7074 ngày 29/10/2020 của UBND T để UBND thành

phổ Quy Nhơn điều chỉnh giao đất tái định cư cho ông Hồ Văn L đúng theo quy định của pháp luật bà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Xá A. Vì bà và ông Hồ Văn L là vợ chồng có tổ chức đám cưới hợp lệ vào năm 2012, tuy không có đăng ký kết hôn nhưng bà ông Lộc sống chung bà chăm sóc, nuôi dưỡng cho ông L những lúc ốm đau do bệnh tật, bà thờ cúng. Hơn nữa, hiện nay bà không có chỗ ở và bà đã già không có ai nương tựa nên bà yêu cầu tòa xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định: Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi Tòa án thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật tố tụng hành chính và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Xá A về việc hủy 02 Quyết định số 7073 ngày 29/10/2020 và Quyết định số 7074 ngày 29/10/2020 của UBND thành phố Quy Nhơn để UBND thành phố Quy Nhơn điều chỉnh giao đất tái định cư cho ông Hồ Văn L đúng theo quy định của pháp luật và hủy Văn bản số 1636/UBND-TN ngày 25/5/2022 của Chủ tịch UBND T về việc trả lời đơn của ông Hồ Xá A.

Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tiến hành đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện vẫn giữ nguyên quyết định hành chính bị kiện và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu độc lập nào khác.

Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hành chính để Hội đồng xét xử xem xét, quyết định đối với yêu cầu của người khởi kiện ông Hồ Xá A theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, các quy định của pháp luật; Hội đồng xét xử sơ thẩm vụ án hành chính nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ngày 21/6/2023, ông Nguyễn Công V – Phó chủ tịch UBND T, tỉnh Bình Định (có đơn xin xét xử vắng mặt). Ngày 15/5/2023, ông Lê Văn T – Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, tỉnh Bình Định (có đơn xin xét xử vắng mặt). Ngày 12/6/2023 ông Đỗ Xuân N – Chủ tịch UBND phường N, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (có đơn xin xét xử vắng mặt), ông Đặng Văn V – Phó trưởng ban Giải phóng mặt bằng tỉnh Bình Định được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Ngày 04/5/2023 bà Phạm Thị Thanh Th (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Căn cứ quy định tại các Điều 157, Điều 158 Luật tổ tụng hành chính. Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nói trên.

Ông Hồ Xá A khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy 02 Quyết định số 7073/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 và Quyết định số 7074/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND thành phố Quy Nhơn để UBND thành phố Quy Nhơn điều chỉnh giao đất tái định cư cho ông Hồ Văn L đúng theo quy định của pháp luật và hủy Văn bản số 1636/UBND-TN ngày 25/5/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn về việc trả lời đơn của ông Hồ Xá A. 02 Quyết định số 7073/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 và Quyết định số 7074/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND T, 01 Văn bản số 1636 nói trên là quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án bằng vụ án hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật tổ tụng hành chính.

Vào ngày 19/8/2022, ngày 11/10/2022, ngày 10/4/2023 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định nhận được đơn khởi kiện và khởi kiện bổ sung của ông Hồ Xá Anh yêu cầu Tòa án hủy 02 quyết định hành chính và 01 Văn bản trả lời nói trên là trong thời hiệu khởi kiện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã thụ lý và đưa giải quyết vụ án hành chính là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật tổ tụng hành chính.

[2] Về nội dung

Theo hồ sơ địa chính được đăng ký thống kê năm 1998 là thửa đất số 229, tờ bản đồ số 64, diện tích 328,8m² loại đất ký hiệu T (theo sổ mục kê đất đai – quyền 01 thể hiện gồm 200m² đất ở và 128,8m² đất vườn) thể hiện tên chủ sử dụng đất là ông Hồ Văn L. Thực hiện Nghị định số 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ về việc ban hành quy định về việc giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp. Đối với hộ ông Hồ Văn L ở tổ 22, khu phố 3, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định được cân đối giao quyền đất nông nghiệp và được UBND thành phố Quy Nhơn cấp GCNQSDĐ số 01270/QSDĐ/491/QĐ-UB ngày 03/6/1999 gồm 04 nhân khẩu: ông Hồ Văn L, Hồ Xá A, bà Nguyễn Thị B (mẹ ông Hồ Văn L), ông Hồ Thanh Ch. Còn 200m² đất ở tại thửa đất số 229, tờ bản đồ số 64 chưa được cấp GCNQSDĐ trên đất có nhà của cha mẹ ông Hồ Văn L cho ông Hồ Văn L trước ngày 15/10/1993 sử dụng ổn định, không ai tranh chấp nhưng không có giấy tờ cho của cha mẹ ông Hồ Văn L. Ông Hồ Văn L bị ảnh hưởng GPMB dự án khu nhà ở xã hội phường N, thành phố Quy Nhơn do Ban GPMB, hỗ trợ và tái định cư trình UBND tỉnh Bình Định ký Quyết định số 3926/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức bị ảnh hưởng GPMB để thực hiện dự án khu nhà ở xã hội phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, trong đó có phê duyệt giá trị bồi thường là 1.240.616.568 đồng và giao 02 lô đất tái định cư theo Quyết định số 7073/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND T về việc giao đất tái định cư cho hộ ông Hồ Văn L, vợ Phạm Thị Thúy Ng tại lô đất số 07 khu Tái định cư – 01 diện tích 72m² với số tiền phải nộp là 172.800.000 đồng và Quyết định số 7074/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND T về việc giao đất tái định cư cho hộ ông Hồ Văn L, vợ

Phạm Thị Thúy Ng tại lô số 08 khu Tái định cư – 01 diện tích 72m² với số tiền phải nộp là 172.800.000 đồng. Sau khi ông Hồ Xá A và bà Phạm Thị Thanh Th nhận 02 Quyết định số 7073/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 và Quyết định số 7074/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND thành phố Quy Nhơn thì thấy sai đối tượng nên bà Phạm Thị Thanh Th làm đơn khiếu nại gửi đến UBND T thì đến ngày 27/7/2021 chủ tịch UBND T trả lời đơn của bà Phạm Thị Thanh Th là không giải quyết. Nên không Hồ Xá A làm đơn khiếu nại gửi đến UBND T, đến ngày 25/5/2022 Chủ tịch UBND T ban hành Văn bản số 1636/UBND-TN về việc trả lời đơn của ông Hồ Xá A là không giải quyết. Nên ông Hồ Xá A làm đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định yêu cầu hủy 02 Quyết định số 7073/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 và Quyết định số 7074/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND T, 01 Văn bản số 1636/UBND – TN ngày 25/5/2022 của Chủ tịch UBND T.

- Xét tính hợp pháp và có căn cứ về hình thức của 02 Quyết định số 7073/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 và Quyết định số 7074/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND T, 01 Văn bản số 1636/UBND – TN ngày 25/5/2022 của Chủ tịch UBND T thì theo quy định tại mục 3 điểm b của Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 và khoản 1 Điều 11 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000 có hiệu lực ngày 01/01/2001 và Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có hiệu lực ngày 01/01/2015 thì ông Hồ Văn L và bà Phạm Thị Thúy Ng có tổ chức đám cưới và chung sống vào năm 2012 không đăng ký kết hôn và bà Phạm Thị Thúy Ng cũng không nhập khẩu về hộ ông Hồ Văn L. Nên hôn nhân của ông Hồ Văn L và bà Phạm Thị Thúy Ng không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Nhưng 02 Quyết định số 7073/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 và Quyết định số 7074/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND thành phố Quy Nhơn về việc giao đất tái định cư cho hộ ông, bà: Hồ Văn Lộc, vợ Phạm Thị Thúy Ng do GPMB để thực hiện dự án khu nhà ở xã hội phường N, thành phố Quy Nhơn, cũng như văn bản số 1636/UBND-TN ngày 25/5/2022 của Chủ tịch UBND T về việc trả lời đơn của ông Hồ Xá A là không đúng theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về hình thức của 02 Quyết định số 7073/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 và Quyết định số 7074/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND T, cũng như Văn bản số 1636/UBND – TN ngày 25/5/2022 của Chủ tịch UBND T vi phạm quy định tại mục 3 điểm b của Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 và khoản 1 Điều 11 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000 và Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Nên Hội đồng xét xử không xem xét về trình tự, thủ tục, thời hiệu, thời hạn, thẩm quyền và nội dung của 02 Quyết định số 7073/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 và Quyết định số 7074/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND T và Văn bản số 1636/UBND – TN ngày 25/5/2022 của Chủ tịch UBND T nói trên.

Từ những căn cứ nói trên. Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy việc ông Hồ Xá A khởi kiện có cơ sở nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Xá A hủy 02 Quyết định số 7073/QĐ-UBND ngày 29/10/2020, hủy Quyết định số 7074/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND T về việc giao đất tái định cư cho hộ ông bà: Hồ Văn L, vợ bà Phạm Thị Thúy Ng do GPMB để thực hiện dự án khu nhà ở xã

hội phường N, thành phố Quy Nhơn và hủy Văn bản số 1636/UBND – TN ngày 25/5/2022 của Chủ tịch UBND T về việc trả lời đơn của ông Hồ Xá A

[3] Ý kiến của vị đại diện viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Xá A là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí hành chính sơ thẩm: Căn cứ Điều 29 Luật tổ tụng hành chính, khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì UBND thành phố Quy Nhơn, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn phải liên đới chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Hồ Xá A 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000219 ngày 11/10/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào quy định tại Điều 30; Điều 32; Điều 116; Điều 157, Điều 158, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 193 và Điều 194 Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

- Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 11 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000 có hiệu lực ngày 01/01/2001 và tại mục 3 điểm b của Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000, Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có hiệu lực từ ngày 01/01/2015. Căn cứ Điều 29 Luật tổ tụng hành chính, khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Xá A hủy 02 Quyết định số 7073/QĐ-UBND ngày 29/10/2020, hủy Quyết định số 7074/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND T về việc giao đất tái định cư cho hộ ông bà: Hồ Văn L, vợ bà Phạm Thị Thúy Ng do GPMB để thực hiện dự án khu nhà ở xã hội phường N, thành phố Quy Nhơn và hủy Văn bản số 1636/UBND – TN ngày 25/5/2022 của Chủ tịch UBND T về việc trả lời đơn của ông Hồ Xá A.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: UBND T, Chủ tịch UBND T phải liên đới chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Hồ Xá A 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000219 ngày 11/10/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án hành chính sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Các Hội thẩm nhân dân**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ****Huỳnh Kính****Nguyễn Thị Diệu Thu****Nguyễn Thanh Tuấn*****Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ****Nguyễn Thanh Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Huỳnh Kính

Nguyễn Thị Diệu Thu

Nguyễn Thanh Tuấn